

KẾT LUẬN THANH TRA

Việc chấp hành các quy định của pháp luật về lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, dự án đầu tư công; lập, thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm; công tác phân bổ, quản lý, sử dụng vốn đầu tư công; công tác đấu thầu; công tác giám sát, đánh giá đầu tư công; công tác quản lý nhà nước về đăng ký kinh doanh đối với hộ kinh doanh cá thể và hợp tác xã của Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy

Thực hiện Quyết định số 139/QĐ-SKHĐT ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư về thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, dự án đầu tư công; lập, thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm; công tác phân bổ, quản lý, sử dụng vốn đầu tư công; công tác đấu thầu; công tác giám sát, đánh giá đầu tư công; công tác quản lý nhà nước về đăng ký kinh doanh đối với hộ kinh doanh cá thể và hợp tác xã của Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy;

Xét Báo cáo kết quả thanh tra ngày 03 tháng 01 năm 2023 của Trưởng đoàn thanh tra, giải trình của chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan.

Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư kết luận thanh tra như sau:

1. Khái quát chung.

1.1. Đặc điểm, tình hình.

Huyện Sa Thầy được thành lập theo Quyết định số 254-CP ngày 10 tháng 10 năm 1978 của Hội đồng Chính phủ, trên cơ sở tách ra từ huyện Đắk Tô, thuộc tỉnh Gia Lai - Kon Tum. Đến tháng 8 năm 1991 tỉnh Gia Lai - Kon Tum được tách ra thành hai tỉnh Gia Lai và Kon Tum thì huyện Sa Thầy thuộc tỉnh Kon Tum.

Sa Thầy là huyện miền núi, cực Nam tỉnh Kon Tum, phía Bắc giáp huyện Ngọc Hồi, phía Nam giáp tỉnh Gia Lai, phía Đông giáp huyện Đắk Hà và Thành phố Kon Tum, phía Tây giáp huyện Ia H'Drai và tỉnh Ratanakiri (Cam Pu Chia), trung tâm hành chính huyện cách thành phố Kon Tum khoảng 30 km theo Tỉnh lộ 675. Huyện có tổng diện tích 143.172,86 ha, chiếm 14,8% diện tích toàn tỉnh, trong đó có 43.932,49 ha đất nông nghiệp, chiếm 30,68% diện tích toàn huyện; có 90.604,77 ha đất rừng (Trong đó rừng tự nhiên 86.010,79 ha, rừng trồng 4.593,98 ha), độ che phủ rừng là 62,82%.

Toàn huyện có 11 đơn vị hành chính cấp xã, với 64 thôn, làng, 4.118 hộ dân, dân số trung bình năm 2021 là 52.861 người (*Số liệu thống kê năm 2021*), huyện thuộc diện có mật độ dân số thấp, đại đa số là người dân tộc thiểu số gồm dân tộc Ja Rai, Xơ Đăng, Thái, Rơ Măm, Ba Na và một số dân tộc thiểu số khác chiếm tỷ lệ trên 57%; dân tộc Kinh chiếm tỷ lệ dưới 43% trong tổng dân số toàn huyện.

Huyện Sa Thầy nằm trên vùng có địa hình phức tạp, bị chia cắt mạnh bởi các sông suối, hợp thủy và núi cao; độ cao trung bình là 800 m - 1.700 m so với mực nước biển, nằm trong vùng khí hậu núi cao và cao nguyên, khí hậu được phân chia thành 2 mùa rõ nét là mùa khô và mùa mưa.

1.2. Tình hình đầu tư xây dựng trong các năm gần đây.

- Tổng nguồn vốn đầu tư công của các năm 2019, 2020 và 2021:

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công 03 năm 2019, 2020, 2021 của huyện Sa Thầy là 648.277 triệu đồng. Cụ thể số vốn giao và giải ngân từng năm như sau:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn đầu tư công	Năm 2019 (Triệu đồng)	Năm 2020 (Triệu đồng)	Năm 2021 (Triệu đồng)	Ghi chú
1	Nguồn vốn ngân sách tỉnh quản lý giao UBND huyện làm chủ đầu tư				
-	Vốn theo kế hoạch năm	80.780	59.674	138.297	Bao gồm kế hoạch vốn năm trước chưa thực hiện chuyển sang
-	Vốn đã thực hiện giải ngân trong năm	79.720	58.799	132.332	
-	Tỷ lệ giải ngân	98,69	98,53	95,69	
2	Nguồn vốn phân cấp cho ngân sách huyện quản lý				
-	Vốn theo kế hoạch năm	191.274	119.167	48.901	
-	Vốn đã thực hiện giải ngân trong năm	167.950	108.740	34.294	
-	Tỷ lệ giải ngân	87,81	91,25	70,13	
3	Nguồn vốn khác (Vốn ODA, vốn khác) giao UBND huyện và các đơn vị trực thuộc làm chủ đầu tư				
-	Vốn theo kế hoạch năm	6.136	2.798	1.250	
-	Vốn đã thực hiện giải ngân trong năm	6.104	1.104	0	
-	Tỷ lệ giải ngân	99,48	39,45	0,00	

1.3. Tình hình đăng ký kinh doanh đối với hộ kinh doanh cá thể và hợp tác xã.

Trong 03 năm 2019, 2020, 2021 trên địa bàn huyện Sa Thầy có tổng cộng 285 hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh cá thể, với tổng vốn đăng ký là 40.061 triệu đồng và 11 hồ sơ đăng ký hợp tác xã, với tổng số vốn đăng ký là 112.290 triệu đồng.

2. Kết quả kiểm tra, xác minh.

2.1. Việc chấp hành các quy định của pháp luật về lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư; lập, thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm; công tác phân bổ, quản lý, sử dụng vốn đầu tư công.

2.1.1. Về công tác lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư.

Trong ba năm, từ năm 2019 đến năm 2021, Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy đã phê duyệt/trình Hội đồng nhân dân huyện phê duyệt chủ trương đầu tư 287 dự án đầu tư, với tổng mức đầu tư là 132.578 triệu đồng (*Bao gồm nguồn vốn sự nghiệp*). Ngoài ra, Ủy ban nhân dân huyện đã lập thủ tục trình Hội đồng nhân dân tỉnh/Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư 04 dự án (*Tổng mức đầu tư là 481.020 triệu đồng*) và trình điều chỉnh chủ trương đầu tư 02 dự án.

Đoàn thanh tra chọn ngẫu nhiên 09 hồ sơ do cấp huyện phê duyệt chủ trương đầu tư dự án (*Gồm: 03 dự án phê duyệt chủ trương đầu tư năm 2019, 03 dự án phê duyệt chủ trương đầu tư năm 2020, 03 dự án phê duyệt chủ trương đầu tư năm 2021*)⁽¹⁾ và 02 hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư do cấp huyện lập, trình cấp tỉnh phê duyệt chủ trương (*Gồm: Dự án Đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ giãn dân tại làng Xộp, xã Mô Rai, huyện Sa Thầy và dự án Đường giao thông từ trung tâm huyện Sa Thầy đến Nhà máy thủy điện IaLy*).

a) Ưu điểm:

- Quy trình lập, trình phê duyệt/phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư (*Đối với các dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt của cấp tỉnh*) và công tác lập, thẩm định và phê duyệt các dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư của cấp huyện (*Hội đồng nhân dân hoặc Ủy ban nhân dân huyện*) cơ bản tuân thủ theo quy định của Luật Đầu tư công, các Nghị định hướng dẫn và Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Quy định một số nội dung về công tác quản lý dự án sử dụng vốn Nhà nước của tỉnh Kon Tum.

⁽¹⁾ Gồm các dự án: (1) Xây dựng trụ sở Hạt kiểm lâm (Hoán đổi trụ sở Hạt kiểm lâm cũ đã điều chuyển về cho UBND huyện quản lý); (2) Sửa chữa mặt đường và hệ thống thoát nước via hệ đường Bùi Thị Xuân (Đoạn từ đường Tô Vĩnh Diện đến đường Trường Chinh), thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy; (3) Dự án Trường PT DTBT THCS Hai Bà Trưng (*hạng mục 04 phòng học và các hạng mục phụ trợ*); (4) Khắc phục, sửa chữa công trình tại km 4+600 thuộc tuyến đường giao thông từ UBND xã Sa Sơn đi thôn Sơn An; (5) Hoàn thiện mặt sân Trung tâm văn hóa huyện Sa Thầy; (6) Đường giao thông đi khu sản xuất làng K'Bay (Đoạn Km0+720-Km1+220); (7) Xây dựng công viên cây xanh trước Hội trường 19/5; (8) Trường tiểu học – THCS Lê Quý Đôn (Nhà học 08 phòng và hạng mục phụ trợ); (9) Xây dựng via hệ đường Lê Hồng Phong, thị trấn Sa Thầy.

- Hồ sơ trình phê duyệt/phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư cơ bản đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

- Thời gian tổ chức thẩm định, trình phê duyệt chủ trương đầu tư đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

b) Hạn chế:

Ủy ban nhân dân huyện chưa thực hiện việc gửi các quyết định chủ trương đầu tư các công trình đến cơ quan tổng hợp kế hoạch đầu tư công của tỉnh theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 27 Nghị định 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và Điều 8, Quyết định 13/2017/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Quy định một số nội dung về công tác quản lý dự án sử dụng vốn Nhà nước của tỉnh Kon Tum và khoản 4, Điều 10, Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công (*đối với các dự án phê duyệt theo Luật Đầu tư công năm 2019*).

2.1.2. Về lập, thẩm định, trình cấp có thẩm quyền giao kế hoạch đầu tư công trung hạn, kế hoạch đầu tư công hằng năm.

a) Ưu điểm:

- Về cơ bản, kế hoạch đầu tư công hằng năm và trung hạn do huyện xây dựng đều tuân thủ theo nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư theo quy định tại Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết số 63/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh và sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, hướng dẫn của Sở Kế hoạch và Đầu tư⁽²⁾.

- Các thủ tục, thời gian trình cấp có thẩm quyền giao, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 và giai đoạn 2021-2025, kế hoạch đầu tư công hằng năm (*Các năm 2019, 2020, 2021*) cơ bản đảm bảo theo quy định.

⁽²⁾ Văn bản số 1074/SKHĐT-TH ngày 22/6/2018 về việc Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội; kế hoạch đầu tư công năm 2019; Văn bản số 1313/SKHĐT-TH ngày 12/7/2019 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và kế hoạch đầu tư công năm 2020; Văn bản số 1912/SKHĐT-TH ngày 07/8/2020 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2021; Văn bản số 1751/SKHĐT-TH ngày 31/8/2019; Văn bản số 26/SKHĐT-TH ngày 06/01/2020 về việc xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

- Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 qua các lần điều chỉnh do Ủy ban nhân dân huyện lập, thẩm định, trình Hội đồng nhân dân huyện phê duyệt phù hợp với kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 nguồn ngân sách địa phương của tỉnh.

- Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và Kế hoạch đầu tư công hằng năm do Ủy ban nhân dân huyện lập, thẩm định, trình Hội đồng nhân dân huyện phê duyệt và giao kế hoạch phù hợp với kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của địa phương và kế hoạch đầu tư công hằng năm của tỉnh. Các nguồn vốn phân cấp được huyện phân bổ đúng mục tiêu, đối tượng, phù hợp nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách giai đoạn 2021-2025 của tỉnh được quy định tại Nghị quyết số 63/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Ủy ban nhân dân Huyện đã tổ chức thực hiện nghiêm Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, Kế hoạch đầu tư công hằng năm và chỉ đạo của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh, do vậy không để xảy ra tình trạng nợ đọng trong xây dựng cơ bản.

- Các dự án đưa vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đều được cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư; các dự án bố trí khởi công mới đều đảm bảo thủ tục đầu tư theo quy định; các dự án được bố trí kế hoạch vốn thực hiện đảm bảo thời gian theo quy định (*Nhóm C không quá 03 năm, nhóm B không quá 04 năm, huyện không có dự án nhóm A*).

- Ủy ban nhân dân Huyện đã cơ bản thực hiện đúng công tác báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công theo quy định; thường xuyên tích cực chỉ đạo các đơn vị, địa phương đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đầu tư, tăng cường công tác giải ngân, sử dụng kế hoạch vốn được giao. Tỷ lệ giải ngân của huyện trong các năm 2019, 2020, 2021 lần lượt là 91,2%; 92,8% và 88,4% cao hơn tỷ lệ giải ngân chung của tỉnh (*Tỷ lệ giải ngân bình quân chung của tỉnh năm 2019, 2020 lần lượt là khoảng 75%, 78%*), riêng tỷ lệ giải ngân năm 2021 mới đạt 88,4%, thấp hơn tỷ lệ giải ngân chung của toàn tỉnh (*năm 2021 là 90%*).

b) Hạn chế:

- Hồ sơ trình Hội đồng nhân dân huyện cho ý kiến và phê duyệt Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 chưa đảm bảo đầy đủ nội dung quy định tại khoản 1, khoản 2, Điều 49 Luật Đầu tư công, cụ thể: Tại Tờ trình số 448/TTr-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 chỉ mới báo cáo tình hình phân bổ và giải ngân kế hoạch vốn giai đoạn 2016-2020, chưa đánh giá được tình hình triển khai, hiệu quả đầu tư, kết quả đạt được trên các lĩnh vực và chưa phản ánh các

hạn chế, khuyết điểm để làm cơ sở xây dựng Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

- Thời điểm thực hiện một số lần điều chỉnh kế hoạch đầu tư công hằng năm thực hiện sau ngày 15 tháng 11 năm kế hoạch là chưa đảm bảo theo quy định của Luật Đầu tư công và khoản 3, Điều 46 của Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công (*Thời gian điều chỉnh kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước hằng năm giữa các dự án trong nội bộ của bộ, cơ quan trung ương và địa phương trước ngày 15 tháng 11 năm kế hoạch*). Cụ thể Kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2019 huyện Sa Thầy (*lần 3*) được điều chỉnh tại Nghị quyết số 39/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2019; Kế hoạch đầu tư nguồn ngân sách nhà nước năm 2021 huyện Sa Thầy (*lần 5*) được điều chỉnh tại Nghị quyết số 102/NQ-HĐND ngày 18 tháng 12 năm 2021.

2.2. Việc lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư công; công tác đấu thầu; công tác giám sát, đánh giá đầu tư công.

2.2.1. *Về công tác tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư/Báo cáo kinh tế kỹ thuật (Gọi chung là: dự án đầu tư):*

Tổng số dự án đầu tư trên địa bàn huyện Sa Thầy các năm 2019, 2020, 2021 là 291 dự án, cụ thể như sau:

Năm 2019: Tổng số dự án/tổng mức đầu tư được phê duyệt là 130 dự án/226.811 triệu đồng; Năm 2020: Tổng số dự án/tổng mức đầu tư được phê duyệt là 138 dự án/180.308,71 triệu đồng; Năm 2021: Tổng số dự án/tổng mức đầu tư được phê duyệt là 23 dự án/206.478,371 triệu đồng.

Trong tổng số 291 dự án của 3 năm (*năm 2019, 2020, 2021*), Đoàn thanh tra đã tiến hành chọn mẫu 06 dự án cụ thể (mỗi năm 2 hồ sơ dự án) để kiểm tra về việc lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư, cụ thể:

+ Năm 2019 gồm: Công trình Xây dựng vỉa hè và cấp thoát nước đường vào trung tâm huyện và công trình Khắc phục, sửa chữa cầu treo dân sinh thôn Nhon Khánh .

+ Năm 2020 gồm: Công trình Sửa chữa Trụ sở cũ Trung tâm dân số và kế hoạch hóa gia đình huyện Sa Thầy và công trình Tu bổ khu tưởng niệm Chư Tan Kra.

+ Năm 2021 gồm: Công trình Sửa chữa, nâng cấp hệ thống đèn chiếu sáng, trang trí đường Nguyễn Trãi, thị trấn Sa Thầy và công trình Trường Tiểu học và Trung học cơ sở xã Sa Nghĩa.

Kết quả kiểm tra như sau:

a) Ưu điểm: Nhìn chung công tác lập, thẩm định, phê duyệt dự án, chủ đầu tư trình, Phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định, Ủy ban nhân dân

huyện Sa Thầy phê duyệt, Chủ đầu tư thực hiện cơ bản đúng theo các quy định hiện hành, hồ sơ tuân thủ đúng biểu mẫu được quy định tại Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình.

b) Hạn chế: Qua kiểm tra các dự án trong 3 năm từ 2019 đến 2021, có một số hạn chế như sau:

Một số công trình cải tạo, sửa chữa, nâng cấp (*Công trình Xây dựng vỉa hè và cấp thoát nước đường vào trung tâm huyện, Công trình Sửa chữa Trụ sở cũ Trung tâm dân số và kế hoạch hoá gia đình huyện Sa Thầy và Công trình Sửa chữa, nâng cấp hệ thống đèn chiếu sáng, trang trí đường Nguyễn Trãi, thị trấn Sa Thầy*) chủ đầu tư và các bên liên quan chưa đánh giá hiện trạng công trình, đồng thời chưa rà soát hồ sơ của công trình đã phê duyệt trước đây để xác định cấp công trình, thời hạn sử dụng công trình qua đó xem xét, quyết định đầu tư.

2.2.2. Công tác đấu thầu.

2.2.2.1. Tổng quan về công tác đấu thầu.

Trong 03 năm, từ năm 2019 đến năm 2021, Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy đã thực hiện tổng cộng 820 gói thầu, tổng giá trị các gói thầu là 891.351 triệu đồng, tổng giá trị trúng thầu là 884.767 triệu đồng; tiết kiệm qua đấu thầu là 6.584 triệu đồng, tỷ lệ giảm giá qua đấu thầu là 1,03%.. Nhìn chung tỷ lệ giảm giá qua đấu thầu còn thấp. Cụ thể:

- Năm 2019 đã thực hiện tổng cộng 289 gói thầu, tổng giá trị các gói thầu là 143.287 triệu đồng, tổng giá trị trúng thầu là 141.801 triệu đồng, tiết kiệm qua đấu thầu là 1.486 triệu đồng, tỷ lệ giảm giá qua đấu thầu là 1,04%.

- Năm 2020 đã thực hiện tổng cộng 380 gói thầu, tổng giá trị gói thầu là 167.957 triệu đồng, tổng giá trị trúng thầu là 165.216 triệu đồng, tiết kiệm qua đấu thầu là 2.741 triệu đồng, tỷ lệ giảm giá qua đấu thầu là 1,63%.

- Năm 2021 đã thực hiện tổng cộng 151 gói thầu, tổng giá trị gói thầu là 580.107 triệu đồng, tổng giá trị trúng thầu là 577.750 triệu đồng, tiết kiệm qua đấu thầu là 2.357 triệu đồng, tỷ lệ giảm giá qua đấu thầu là 0,41%.

Đoàn thanh tra chọn 06 gói thầu xây lắp của các công trình: Công trình Xây dựng vỉa hè và cấp thoát nước đường vào trung tâm huyện, công trình Khắc phục, sửa chữa cầu treo dân sinh thôn Nhơn Khánh (Năm 2019); Công trình Sửa chữa Trụ sở cũ Trung tâm dân số và kế hoạch hóa gia đình huyện Sa Thầy, công trình Tu bổ khu tượng niệm Chư Tan Kra (Năm 2020); Công trình Sửa chữa, nâng cấp hệ thống đèn chiếu sáng, trang trí đường Nguyễn Trãi, thị trấn Sa Thầy; Công trình Trường Tiểu học và

Trung học cơ sở xã Sa Nghĩa (Năm 2021) để tiến hành kiểm tra, xác minh; kết quả kiểm tra, xác minh như sau:

- Về công tác lập, thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy và các cơ quan chuyên môn thực hiện đúng quy định về trình tự, thủ tục, thẩm quyền lập, thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu. Nội dung Kế hoạch lựa chọn nhà thầu cụ thể, rõ ràng đảm bảo theo quy định.

- Về công tác tổ chức lựa chọn nhà thầu.

Công tác tổ chức lựa chọn nhà thầu được chủ đầu tư, bên mời thầu thực hiện cơ bản theo quy định của Luật Đấu thầu, Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Các gói thầu chọn kiểm tra nêu trên có đầy đủ cơ sở pháp lý để triển khai thực hiện. Trong quá trình phân tích, đánh giá Hồ sơ dự thầu đến việc ký kết hợp đồng, chủ đầu tư, bên mời thầu thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

Tỷ lệ tiết kiệm đạt được thông qua đấu thầu còn thấp, chỉ đạt trung bình 1,03%.

2.2.3. Về công tác giám sát, đánh giá đầu tư.

a) Ưu điểm:

Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy đã chỉ đạo các phòng, ban tham mưu thực hiện cơ bản đầy đủ, kịp thời công tác giám sát, đánh giá đầu tư theo quy định tại Nghị định số 84/2015/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ (*Nay là Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ*) và Thông tư số 22/2015/TT-BKH ngày 18 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

b) Hạn chế:

Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy chưa thực hiện thường xuyên việc cập nhật thông tin dự án và báo cáo trực tuyến về giám sát, đánh giá đầu tư chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn nhà nước theo quy định tại Thông tư số 13/2016/TT-BKHĐT ngày 29 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chế độ báo cáo trực tuyến và quản lý vận hành hệ thống thông tin về giám sát, đánh giá đầu tư chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn nhà nước và Thông tư số 03/2017/TT-BKHĐT ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chế độ báo cáo việc lập, theo dõi và đánh giá thực hiện kế hoạch đầu tư công, qua cập nhật, rà soát trên Hệ thống thông tin (*Báo cáo giám sát đánh giá tổng thể đầu tư năm 2019 và năm 2020 chưa cập nhật lên Hệ thống*).

2.3. Việc chấp hành các quy định của pháp luật về phân bổ, quản

lý, sử dụng vốn đầu tư công để thực hiện đầu tư.

Đoàn thanh tra đã tiến hành kiểm tra, xác minh đối với các công trình do các đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện⁽³⁾ và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn⁽⁴⁾ làm chủ đầu tư (*Danh mục các công trình được thanh tra chi tiết tại Phụ lục kèm theo Kết luận này*). Kết quả kiểm tra, xác minh như sau:

2.3.1. Về thực hiện quy trình, thủ tục thanh toán vốn đầu tư.

Nhìn chung các đơn vị được giao làm chủ đầu tư các dự án đã thực hiện cơ bản đúng quy trình, thủ tục thanh toán vốn đầu tư theo quy định của nhà nước về thanh toán vốn đầu tư,

2.3.2. Công tác nghiệm thu, thanh toán vốn đầu tư.

a) Ưu điểm: Công tác nghiệm thu, thanh toán khối lượng thi công xây lắp các công trình được chủ đầu tư và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện cơ bản theo đúng quy định của nhà nước; việc nghiệm thu, thanh toán xây lắp hầu hết được thực hiện theo quy định; các tài liệu, chứng từ đầy đủ đúng quy định, được lưu trữ đầy đủ đúng theo quy định về thanh toán vốn đầu tư.

b) Tồn tại, hạn chế: Trong việc thực hiện các dự án đầu tư, chủ đầu tư và các đơn vị liên quan còn có những tồn tại, hạn chế sau:

- Nghiệm thu thanh toán vốn một số gói thầu xây lắp chưa đúng quy định, cụ thể như sau:

+ Tổng số tiền thực hiện thanh toán các gói thầu xây lắp do đơn vị báo cáo: 16.403.859.000 đồng.

+ Tổng số tiền thanh toán các gói thầu xây lắp được xác định qua kiểm tra, xác minh: 16.394.919.377 đồng.

+ Tổng số tiền thanh toán không đúng quy định so với thực tế thi công được phát hiện qua kiểm tra, xác minh: 8.939.623 đồng.

* Nguyên nhân thanh toán không đúng quy định 8.939.623 đồng: Do chủ đầu tư và các bên liên quan thực hiện nghiệm thu, thanh toán không đúng khối lượng so với thực tế thi công, thanh toán khối lượng thi công không đúng thiết kế được duyệt đối với một số công việc, hạng mục các công trình, cụ thể như sau:

(1) Tại Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện:

Chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan tổ chức nghiệm thu, thanh toán không đúng quy định với tổng số tiền là: 7.819.304 đồng, cụ thể tại

⁽³⁾ Ban quản lý dự án ĐTXD huyện, Trung tâm môi trường và dịch vụ đô thị huyện, Phòng Kinh tế và hạ tầng.

⁽⁴⁾ Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn: Sa Sơn, Sa Nghĩa, thị trấn Sa Thầy.

các công trình sau:

- Công trình Trường tiểu học Lê Văn Tám - Hạng mục: Nhà Hiệu bộ và hạng mục phụ trợ: Tổ chức nghiệm thu, thanh toán khối lượng thi công xây dựng đối với công việc Ốp đá chân móng chưa phù hợp quy định với khối lượng $3,3 \text{ m}^2$, thành tiền 2.359.245 đồng.

- Công trình Hạt kiểm lâm (*Hoán đổi trụ sở hạt kiểm lâm cũ đã điều chuyển về cho UBND huyện quản lý*): Tổ chức nghiệm thu, thanh toán khối lượng thi công Bê tông tấm đan, thuộc hạng mục Ốp mái taluy của công trình chưa phù hợp quy định với khối lượng bê tông tấm đan $0,717 \text{ m}^3$, thành tiền 1.297.336 đồng.

- Công trình Trường Phổ thông dân tộc bán trú - THCS Hai Bà Trưng -Hạng mục: 04 phòng học và các hạng mục phụ trợ: Tổ chức nghiệm thu, thanh toán khối lượng thi công Xây móng gạch làm bó vỉa chưa phù hợp quy định với khối lượng $2,352 \text{ m}^3$, thành tiền 2.338.558 đồng.

- Công trình Trường Tiểu học - Trung học cơ sở Lê Quý Đôn - Hạng mục: Nhà ăn bếp và hạng mục phụ trợ: Tổ chức nghiệm thu, thanh toán khối lượng thi công xây dựng đối với một số công việc thuộc các Hạng mục công trình chưa phù hợp quy định, thành tiền 1.824.165 đồng, cụ thể: Xây móng gạch làm bó vỉa, sân bê tông, khối lượng $0,583 \text{ m}^3$, thành tiền 987.477 đồng; Cất roong sân bê tông, khối lượng 20 m, thành tiền 309.160 đồng; Quét phụ gia chống thấm nhà vệ sinh, khối lượng $5,134 \text{ m}^2$, thành tiền 527.528 đồng.

* *Tại Ủy ban nhân dân thị trấn Sa Thầy:* Tổ chức nghiệm thu, thanh toán công trình: Xây dựng vỉa hè và sửa chữa đường Lê Hồng Phong, thị trấn Sa Thầy vượt quy định 1.120.319 đồng, cụ thể tại các hạng mục: Đổ bê tông hồ trồng cây đá 1×2 , M200, khối lượng $0,52 \text{ m}^3$, thành tiền 1.002.404 đồng; đá đệm móng, khối lượng $0,104 \text{ m}^3$, thành tiền 117.915 đồng.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục kèm theo Kết luận này)

2.4. Về thực hiện công tác đăng ký kinh doanh đối với hộ kinh doanh cá thể và hợp tác xã trên địa bàn huyện.

Tiến hành kiểm tra công tác quản lý nhà nước về đăng ký kinh doanh các năm 2019, 2020, và 2021 đối với 30 hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh và 12 hồ sơ đăng ký hợp tác xã. Kết quả như sau:

a) Về ưu điểm:

- Thời gian tiếp nhận và xử lý đúng thời hạn quy định. Hồ sơ lưu trữ gọn gàng, được phân theo từng năm.

- Hầu hết hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh đầy đủ, hợp lệ và áp dụng theo biểu mẫu quy định tại Thông tư số 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01 tháng 12 năm 2015 và Thông tư 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm

2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp.

- Hồ sơ đăng ký hợp tác xã của 03 năm được thực hiện đúng theo Luật Hợp tác xã năm 2012, Nghị định 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật HTX 2012 và Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08 tháng 4 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã.

b) Hạn chế:

Tại các hồ sơ chọn kiểm tra, có 02 hồ sơ đăng ký thành lập mới hộ kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh được Phòng Tài chính Kế hoạch cấp có một số ngành, nghề kinh doanh chưa phù hợp với nội dung trong giấy đề nghị đăng ký hộ kinh doanh theo quy định tại Quyết định 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam.

3. Kết luận.

Từ kết quả kiểm tra, xác minh việc chấp hành các quy định của pháp luật về lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, dự án đầu tư công; lập, thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm; công tác đấu thầu; công tác giám sát, đánh giá đầu tư công; quản lý, sử dụng vốn đầu tư công; công tác quản lý nhà nước về đăng ký kinh doanh đối với hộ kinh doanh cá thể, hợp tác xã của Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy như trên, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư kết luận như sau:

3.1. Ưu điểm.

3.1.1. Về lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư công; lập, thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm.

Trong 3 năm, từ năm 2019 đến năm 2021, Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy và các đơn vị trực thuộc đã phát huy trách nhiệm trong việc triển khai thực hiện các nội dung công việc thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân huyện nói chung và các bộ phận trực thuộc nói riêng trong việc lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư công. Ủy ban nhân dân huyện đã xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm cơ bản tuân thủ theo nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư theo quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh; chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và hướng dẫn của Sở Kế hoạch và Đầu tư. Mức vốn đề nghị bố trí kế hoạch hằng năm cho các dự án phù hợp với mức vốn trung hạn được giao; các dự án đề nghị bố trí kế hoạch vốn hằng năm đều có trong kế hoạch đầu tư công trung hạn được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 do Ủy ban nhân dân huyện lập, thẩm định, trình Hội đồng nhân dân huyện phê duyệt phù hợp với kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn ngân sách địa phương, ngân sách Trung ương của tỉnh. Kế hoạch đầu tư công hằng năm được giao phù hợp với kế hoạch trung hạn của địa phương và kế hoạch đầu tư công hằng năm của cấp tỉnh. Các thủ tục, thời gian trình cấp có thẩm quyền giao, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn, kế hoạch đầu tư công hằng năm cơ bản đảm bảo theo quy định.

Huyện Sa Thầy đã cơ bản tuân thủ quy định, hướng dẫn về thứ tự ưu tiên bố trí cho các dự án (*bố trí cho các dự án hoàn thành, dự án chuyển tiếp, bố trí khởi công mới*); đã thực hiện nghiêm túc việc không để xảy ra nợ đọng xây dựng cơ bản theo quy định của Luật Đầu tư công.

3.1.2. Về công tác tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư; công tác đấu thầu và công tác giám sát đánh giá đầu tư công:

- Công tác lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư.

Các chủ đầu tư, phòng Tài chính - Kế hoạch huyện và các đơn vị có liên quan thực hiện cơ bản đúng theo quy định hiện hành của nhà nước trong việc thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng. Báo cáo thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng theo đúng biểu mẫu quy định. Kết quả thẩm định trình Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy phê duyệt theo quy định.

- Công tác đấu thầu: Nhìn chung chủ đầu tư, bên mời thầu thực hiện công tác đấu thầu trong lựa chọn nhà thầu cơ bản tuân thủ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013 của Quốc hội, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu và các Thông tư hướng dẫn lựa chọn nhà thầu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Thông qua công tác đấu thầu, chủ đầu tư, bên mời thầu đã lựa chọn được các nhà thầu có năng lực phù hợp với quy mô, tính chất của từng gói thầu.

- Công tác giám sát, đánh giá đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy đã chỉ đạo các phòng, ban tham mưu cơ bản kịp thời, đảm bảo quy định về công tác giám sát, đánh giá đầu tư theo quy định tại Nghị định số 84/2015/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ (*Nay là Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ*) và Thông tư số 22/2015/TT-BKH ngày 18 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

3.1.3. Công tác quản lý, sử dụng vốn đầu tư công:

Trong ba năm, từ năm 2019 đến năm 2021, Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy và các đơn vị trực thuộc đã huy động, khai thác các nguồn vốn đầu tư để thực hiện đầu tư nhiều công trình, qua đó tăng cường cơ sở vật chất

của Huyện. Công tác giải ngân vốn cơ bản bảo đảm theo kế hoạch vốn được giao, không để xảy ra nợ đọng xây dựng cơ bản. Bên cạnh đó, Ủy ban nhân dân huyện đã thực hiện tốt công tác báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công theo quy định. Các công trình đầu tư khi đưa vào khai thác đã phát huy được hiệu quả sử dụng, từng bước đáp ứng được yêu cầu về phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

Việc thực hiện dự án đầu tư; kết thúc đầu tư, đưa dự án vào khai thác sử dụng... cơ bản thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng. Các công trình được thi công xây lắp cơ bản phù hợp với thiết kế, dự toán được phê duyệt, thi công đúng tiến độ, đạt chất lượng; công tác nghiệm thu, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư được chủ đầu tư và các đơn vị liên quan thực hiện cơ bản theo quy trình, thủ tục của nhà nước; hồ sơ đầu tư xây dựng các công trình được các chủ đầu tư lưu trữ cơ bản đầy đủ, phục vụ tốt cho công tác quản lý, khai thác sử dụng.

3.1.4. Công tác quản lý nhà nước về đăng ký kinh doanh đối với hộ kinh doanh cá thể và hợp tác xã.

Công tác tiếp nhận, xử lý, giải quyết việc cấp đăng ký kinh doanh đối với hộ kinh doanh và hợp tác xã cơ bản theo quy định của nhà nước. Hồ sơ đăng ký kinh doanh đầy đủ, hợp lệ, đúng theo biểu mẫu quy định và được lưu trữ gọn gàng, khoa học.

3.2. Về hạn chế, khuyết điểm.

3.2.1. Về lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư công; lập, thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm.

** Về công tác lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư:*

- Việc Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy chưa gửi các quyết định chủ trương đầu tư cho cơ quan tổng hợp kế hoạch đầu tư công của tỉnh là chưa thực hiện đúng quy định tại điểm b, khoản 2,, Điều 27, Nghị định 36/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Điều 8, Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành quy định một số nội dung về công tác quản lý dự án sử dụng vốn Nhà nước của tỉnh Kon Tum và khoản 4, Điều 10 Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công (*đối với các dự án phê duyệt theo Luật Đầu tư công năm 2019*).

Trách nhiệm trên thuộc về Phòng Tài chính - Kế hoạch và Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy.

** Về công tác lập, thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm.*

- Hồ sơ trình Hội đồng nhân dân huyện cho ý kiến và phê duyệt Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 chưa đảm bảo đầy đủ nội dung theo quy định của Luật Đầu tư công để làm cơ sở xây dựng Kế hoạch đầu tư công trung hạn (*Tờ trình của Ủy ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện để phê duyệt Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 chưa đánh giá được tình hình triển khai, hiệu quả đầu tư, kết quả đạt được trên các lĩnh vực và chưa phản ánh các hạn chế, khuyết điểm*).

- Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy thực hiện điều chỉnh kế hoạch đầu tư công hằng năm sau ngày 15 tháng 11 năm kế hoạch là thực hiện chưa đúng với quy định của Luật Đầu tư và khoản 3, Điều 46, Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

Trách nhiệm thuộc về Phòng Tài chính Kế hoạch huyện và Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy.

3.2.2. Công tác lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư; công tác đấu thầu; Công tác giám sát, đánh giá đầu tư:

- Về công tác lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư:

Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Sa Thầy không tổ chức đánh giá hiện trạng công trình, đồng thời chưa rà soát hồ sơ của công trình đã phê duyệt trước đây đối với các công trình cải tạo, sửa chữa, nâng cấp để xem xét, quyết định đầu tư là thực hiện chưa đảm bảo quy định của nhà nước.

Trách nhiệm thuộc về Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng, Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Sa Thầy, đơn vị thẩm định dự án đầu tư.

- Về công tác đấu thầu.

Tỷ lệ tiết kiệm đạt được thông qua đấu thầu còn thấp, chỉ đạt trung bình 1,03%.

- Về công tác giám sát, đánh giá đầu tư.

Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy chưa cập nhật thông tin dự án và báo cáo trực tuyến về giám sát, đánh giá đầu tư chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn nhà nước là thực hiện chưa đúng với Thông tư số 13/2016/TT-BKHĐT ngày 29 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chế độ báo cáo trực tuyến và quản lý vận hành hệ thống thông tin về giám sát, đánh giá đầu tư chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn nhà nước và Thông tư số 03/2017/TT-BKHĐT ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chế độ báo cáo việc lập, theo dõi và đánh giá thực hiện kế hoạch đầu tư công (*Báo cáo giám sát đánh giá tổng thể đầu tư năm 2019 và năm 2020 chưa cập nhật lên Hệ thống*).

Trách nhiệm thuộc về Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Kinh tế - Hạ tầng, chủ đầu tư và Ủy ban nhân dân huyện.

3.2.3. Công tác phân bổ, quản lý, sử dụng vốn đầu tư công.

Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan tổ chức nghiệm thu, thanh toán không đúng với khối lượng thực tế thi công tại một số công trình với tổng giá trị là 8.853.444 đồng. Cụ thể như sau:

* Tại Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện: Nghiệm thu, thanh toán không đúng với quy định với tổng số tiền là 7.819.304 đồng, cụ thể tại các công trình sau:

- Công trình Trường tiểu học Lê Văn Tám: Thanh toán vượt quy định 2.359.245 đồng.

- Công trình Hạt kiểm lâm (*Hoán đổi trụ sở hạt kiểm lâm cũ đã điều chuyển về cho UBND huyện quản lý*): Thanh toán vượt quy định 1.297.336 đồng.

- Công trình Trường Phổ thông dân tộc bán trú - THCS Hai Bà Trưng: Thanh toán vượt quy định 2.338.558 đồng.

- Công trình Trường Tiểu học, Trung học cơ sở Lê Quý Đôn: Thanh toán vượt quy định 1.824.165 đồng.

Trách nhiệm thuộc về chủ đầu tư⁽⁵⁾, đơn vị thi công, tư vấn giám sát thi công công trình.

* Tại Ủy ban nhân dân thị trấn Sa Thầy: Nghiệm thu, thanh toán không đúng với quy định với tổng số tiền là 1.120.319 đồng, đối với Công trình Xây dựng vỉa hè và sửa chữa đường Lê Hồng Phong, thị trấn Sa Thầy.

Trách nhiệm thuộc về chủ đầu tư⁽⁶⁾, đơn vị thi công, đơn vị tư vấn quản lý dự án và tư vấn giám sát thi công công trình.

3.2.4. Công tác quản lý nhà nước về đăng ký kinh doanh đối với hộ kinh doanh cá thể và hợp tác xã.

Việc phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Sa Thầy cấp 02 giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, một số ngành nghề ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh không phù hợp với ngành nghề kinh doanh ghi trong Hồ sơ đăng ký thành lập hộ kinh doanh là chưa đúng với quy định tại Quyết định 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về Ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam.

Trách nhiệm thuộc về Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện.

4. Kiến nghị.

(5) Chủ đầu tư gồm: Ban quản lý dự án ĐTXD huyện.

(6) Chủ đầu tư gồm: UBND thị trấn Sa Thầy.

4.1. Đối với Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy.

Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy nghiêm túc khắc phục các hạn chế đã kết luận nêu trên, cụ thể như sau:

- Đối với công tác lập, thẩm định, trình phê duyệt/phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư và phê duyệt chủ trương đầu tư; công tác xây dựng và thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm: Rút kinh nghiệm, khắc phục những hạn chế đã được kết luận nêu trên. Chấn chỉnh, yêu cầu các bộ phận chuyên môn nghiêm túc thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật về đầu tư công như: Gửi nghị quyết/quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư cho cơ quan tổng hợp kế hoạch đầu tư công của tỉnh; đảm bảo đầy đủ nội dung khi lập, trình phê duyệt Kế hoạch đầu tư công trung hạn; đảm bảo quy định về thời gian phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công hàng năm.

- Đối với công tác lập, thẩm định, phê duyệt/phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư và trình phê duyệt dự án đầu tư công: Chỉ đạo các đơn vị được giao làm chủ đầu tư rút kinh nghiệm, thực hiện nghiêm công tác đánh giá hiện trạng đối với các công trình sửa chữa, nâng cấp trước khi lập, trình thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư.

- Đối với công tác đấu thầu; công tác giám sát đánh giá đầu tư công: Tăng cường công tác quản lý về đấu thầu, nâng cao chất lượng công tác đấu thầu theo đúng theo quy định của Luật Đấu thầu, Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn khác có liên quan nhằm bảo đảm tính cạnh tranh, minh bạch và hiệu quả trong công tác đấu thầu, qua đó tiết kiệm chi phí cho ngân sách nhà nước. Thực hiện đúng nội dung giám sát theo quy định tại khoản 1 Điều 51, báo cáo định kỳ theo quy định tại khoản 4 Điều 100, cập nhật các thông tin dự án lên Hệ thống thông tin theo quy định tại khoản 4 Điều 101 Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ Quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư; thực hiện báo cáo giám sát đánh giá tổng thể đầu tư lên Hệ thống thông tin theo khoản 5 Điều 101 Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ.

- Đối với công tác quản lý, sử dụng vốn đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện cần chấn chỉnh, tăng cường công tác quản lý trong việc nghiệm thu thanh toán vốn nhà nước, đồng thời chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, Ủy ban nhân dân thị trấn nghiêm túc rút kinh nghiệm trong việc tổ chức nghiệm thu thanh toán khối lượng xây dựng cơ bản đối với các công trình hoàn thành. Chỉ đạo các bộ phận trực thuộc quản lý, khai thác, sử dụng có hiệu quả các công trình được đầu tư xây dựng hoàn thành.

- Yêu cầu Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy nghiêm túc khắc phục đối với các hạn chế, khuyết điểm đã được nêu như trên, đồng thời chỉ đạo các

tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức họp rút kinh nghiệm; Báo cáo kết quả chỉ đạo việc thực hiện Kết luận thanh tra này gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để theo dõi, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Thanh tra tỉnh theo quy định. Đồng thời, chỉ đạo các bộ phận có liên quan thực hiện nghiêm túc công khai Kết luận thanh tra tại trụ sở cơ quan theo đúng quy định của pháp luật.

4.2. Đối với Phòng Tài chính - Kế hoạch.

Nghiêm túc rút kinh nghiệm trong công tác tham mưu theo thẩm quyền đối với các lĩnh vực quản lý nhà nước được giao như đã nêu trên, đồng thời lưu ý trong việc cấp giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, tránh sai sót như đã kết luận nêu trên.

4.3. Đối với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện.

Có trách nhiệm nộp vào ngân sách nhà nước do thanh toán sai quy định tại một số công trình do mình làm chủ đầu tư với tổng số tiền là 7.108.458 đồng (Đã giảm trừ 10% thuế GTGT), nộp vào tài khoản số 3949.0.1037650 của Sở Kế hoạch và Đầu tư mở tại Kho bạc nhà nước tỉnh Kon Tum; thực hiện chậm nhất trong vòng 45 ngày kể từ ngày Quyết định thu hồi tiền sai phạm sau thanh tra có hiệu lực thi hành. Cụ thể tại các công trình sau:

- Công trình Trường tiểu học Lê Văn Tám: 2.144.768 đồng.
- Công trình Hạt kiểm lâm (*Hoán đổi trụ sở hạt kiểm lâm cũ đã điều chuyển về cho UBND huyện quản lý*): 1.179.396 đồng.
- Công trình Trường Phổ thông dân tộc bán trú - THCS Hai Bà Trưng: 2.125.962 đồng.
- Công trình Trường Tiểu học - Trung học cơ sở Lê Quý Đôn: 1.658.332 đồng.

4.4. Ủy ban nhân dân thị trấn Sa Thầy:

Có trách nhiệm nộp vào ngân sách nhà nước do thanh toán sai quy định tại công trình Xây dựng vỉa hè và sửa chữa đường Lê Hồng Phong, thị trấn Sa Thầy do mình làm chủ đầu tư với tổng số tiền là 1.018.472 đồng (Đã giảm trừ 10% thuế GTGT), nộp vào tài khoản số 3949.0.1037650 của Sở Kế hoạch và Đầu tư mở tại Kho bạc nhà nước tỉnh Kon Tum; thực hiện chậm nhất trong vòng 45 ngày kể từ ngày Quyết định thu hồi tiền sai phạm sau thanh tra có hiệu lực thi hành.

4.5. Nhiệm vụ của Thanh tra Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Giao Thanh tra Sở theo dõi, đôn đốc việc thực hiện khắc phục sai phạm của các đơn vị nêu trên; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra của Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy và các đơn vị trực thuộc (*kèm theo tài liệu có liên quan*) theo đúng quy định hiện hành của nhà nước

với Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Thanh tra tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum để biết và chỉ đạo.

** Kết luận thanh tra bao gồm 18 trang, từ trang 01 đến trang 18 và 01 Phụ lục gồm 02 trang là bộ phận không thể tách rời của Kết luận thanh tra này./.*

Nơi nhận:

- Thanh tra Bộ KH&ĐT (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Thanh tra tỉnh (t/d);
- UBND Huyện Sa Thầy (t/h, *niêm yết công khai*);
- Các đơn vị trực thuộc UBND huyện Sa Thầy: Phòng Tài chính - KH, Phòng Kinh tế - Hạ tầng, Ban quản lý DADTXD huyện, Trung tâm môi trường và dịch vụ đô thị huyện, UBND thị trấn Sa Thầy, UBND xã Sa Sơn, UBND xã Sa Nghĩa (t/h);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng: TH-QH; ĐT,TĐ&GSĐT; TT;
- Đăng công khai trên Trang TTĐT Sở;
- Lưu VT, Hồ sơ TT, TVĐ.

GIÁM ĐỐC

Ngô Việt Thành